

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 184/2026/TLST-HNGĐ ngày 13-4-2026 giữa:

Chị **Giàng Thị N**, sinh năm 1995. Số CCCD: 015195003996, cấp ngày 26-02-2025; nơi cấp: Bộ Công an

Anh Hờ A Thông, sinh năm 1993. Số CCCD: 015093008403, cấp ngày 26-02-2025; nơi cấp: **Bộ C**

Cùng địa chỉ: **Thôn K, xã H, tỉnh Lào Cai**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Giàng Thị N** và anh **Hờ A T**.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về con chung: Giao cháu **Hờ Thị X**, sinh ngày 01-9-2013 và **Hờ Thị L**, sinh ngày 20-11-2017 cho chị **Giàng Thị N** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu **Hờ A H**, sinh ngày 05-3-2015 cho anh **H1 A T** trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về án phí: Chị **Giàng Thị N** được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- Phòng THADS KV3 – Lào Cai;
- VKSND KV3- Lào Cai;
- UBND xã H;
- LHSVA, KT, tập QĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tuấn Anh